TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 343/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga

2. ông Vũ Huy Hoàng

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 344/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Lê Trúc T**, sinh ngày 20/05/1989, Căn cước công dân số: 079189017774 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/01/2022.

Nơi thường trú: B12/366 ấp A, xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: B12/366 ấp A, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Tuấn V**, sinh ngày 18/4/1995, Căn cước công dân số 042095015139 do do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/03/2022.

Nơi thường trú: xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ở hiện tại: Số 16 đường số A, khu nhà ở P, ấp C, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Lê Trúc T và ông Nguyễn Tuấn V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 35 đăng ký ngày 22/4/2022 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Nguyễn Lê Trúc T và ông Nguyễn Tuấn V xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 25/8/2023.

Bà Nguyễn Lê Trúc T và ông Nguyễn Tuấn V cùng thỏa thuận giao cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 25/8/2023 cho bà Nguyễn Lê Trúc T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Lê Trúc T không yêu cầu ông Nguyễn Tuấn V cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Tuấn V có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

2.3. Về tài sản chung: Bà Nguyễn Lê Trúc T và ông Nguyễn Tuấn V yêu cầu tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Bà Nguyễn Lê Trúc T và ông Nguyễn Tuấn V xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Nguyễn Lê Trúc T tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 16.300.000 (mười sáu triệu ba trăm nghìn) đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0052309 ngày 21/4/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh). bà T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Khu vực 10 – TP.HCM (1);
- Thi hành án dân sự TP. HCM (1);
- UBND xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Tp. HCM (Nay là UBND xã Hưng Long, Tp. HCM) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ (1)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thùy Dương

